

HLB International



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT GIẶT LIX**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2009	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	13 - 27
8. Phụ lục	28

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 ngày 30 tháng 9 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi từ lần thứ 1 đến lần thứ 4 về việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh và tăng vốn điều lệ.

Ngày 10 tháng 12 năm 2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	VND	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty hóa chất Việt Nam)	45.900.000.000	51
Các cổ đông khác	44.100.000.000	49
Cộng	90.000.000.000	100

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 3.8.966.803

Fax : 3.8.967.522

Website : www.lixco.com

Mã số thuế : 0301444263

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, xã Tân Vĩnh Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Hoạt động chính của Công ty là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 28).



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Lợi nhuận năm 2008 được phân phối theo biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 3 năm 2009 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 3 năm 2009 như sau:

- Bổ sung thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn vào quỹ đầu tư phát triển số tiền 5.958.175.493 VND.
- Chia cổ tức 15% mệnh giá
- Phân lợi nhuận phân phối cho các quỹ:
 - + Quỹ đầu tư phát triển 30% lợi nhuận còn lại
 - + Quỹ dự phòng tài chính 5% lợi nhuận còn lại
 - + Quỹ khen thưởng 5% lợi nhuận còn lại
 - + Quỹ phúc lợi 1% lợi nhuận còn lại

Công ty đã ghi nhận việc phân phối lợi nhuận này trong Báo cáo tài chính năm 2008.

Trong năm 2009 Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2008 theo biên bản họp Đại hội cổ đông bất thường số 06/2009/BB-HĐQT ngày 22 tháng 8 năm 2009 về việc phát hành thêm cổ phiếu chi trả cổ tức và cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 25% trong đó trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5% và phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 20% từ quỹ đầu tư phát triển.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2009 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Nguyễn Thị Phương Liên	Phó Chủ tịch	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Đoàn Thị Tâm	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Võ Thành Danh	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Lê Thị Liên	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đào Quang Toàn	Trưởng ban	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Huỳnh Thị Diễm Lệ	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Giám đốc	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Nguyễn Phước Hùng	Phó Giám đốc	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Võ Thành Danh	Phó Giám đốc	01 tháng 10 năm 2003	-

547446
CÔNG TY
LIÊN MIỀN
TOÀN V
VĂN
HỒ CH

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tổng hợp, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Giám đốc, 



Lâm Văn Kiệt
T. Giám đốc

Ngày 09 tháng 3 năm 2010.





www.auditconsult.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Hochiminh City - Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 3 8272 300
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 3 7367 869
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3 875 327
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 03764 995 - Fax: (84-71) 03764 996

Số: 0132/2010/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2009 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2009 của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 08 tháng 02 năm 2010, từ trang 06 đến trang 28 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2008 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán vào ngày 12 tháng 02 năm 2009 có dạng ý kiến chấp nhận toàn bộ.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính tổng hợp không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính tổng hợp; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)

Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: Đ.0100/KTV

Lê Thị Thu Nga - Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 1182/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2010.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		246.017.165.152	162.956.863.013
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	94.474.856.567	22.250.795.655
1. Tiền	111		44.080.898.333	22.250.795.655
2. Các khoản tương đương tiền	112		50.393.958.234	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		25.913.000.000	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	25.913.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		48.867.122.974	61.260.993.933
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	40.852.209.074	25.321.169.668
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	7.194.953.652	34.792.764.106
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	819.960.248	1.147.060.159
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	68.578.340.236	78.066.114.672
1. Hàng tồn kho	141		68.578.340.236	78.066.114.672
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		8.183.845.375	1.378.958.753
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	2.322.000	1.264.115.153
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	91.176.400
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	8.181.523.375	23.667.200

4102

CỔ

HÀNH

KIỂM

T

V.T.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		50.031.049.947	20.098.469.810
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		12.632.461.561	19.432.112.129
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	11.574.523.102	18.583.188.860
<i>Nguyên giá</i>	222		59.808.597.634	57.716.482.941
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(48.234.074.532)	(39.133.294.081)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	830.956.641	848.923.269
<i>Nguyên giá</i>	228		898.331.500	898.331.500
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(67.374.859)	(49.408.231)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	226.981.818	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		37.398.588.386	666.357.681
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	36.453.504.118	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.13	941.684.268	666.357.681
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.14	3.400.000	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		296.048.215.099	183.055.332.823

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		97.229.250.553	79.417.529.976
I. Nợ ngắn hạn	310		93.299.465.035	74.378.872.861
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	4.554.000.000	2.013.500.000
2. Phải trả người bán	312	V.16	52.339.526.905	47.312.713.641
3. Người mua trả tiền trước	313	V.17	725.440.753	8.385.533.582
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.18	9.928.631.997	4.328.160.153
5. Phải trả người lao động	315	V.19	20.894.926.832	9.322.900.624
6. Chi phí phải trả	316	V.20	3.766.737.071	2.379.848.861
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.21	1.090.201.477	636.216.000
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
II. Nợ dài hạn	330		3.929.785.518	5.038.657.115
1. Phải trả dài hạn người bán	331	V.22	706.887.493	2.662.107.709
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.23	2.261.886.520	1.590.067.254
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.24	961.011.505	786.482.152
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		198.818.964.546	103.637.802.847
I. Vốn chủ sở hữu	410		197.991.602.420	101.589.355.721
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.25	90.000.000.000	72.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	V.25	1.062.195.116	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.25	530.891.493	14.930.891.493
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.25	3.743.170.195	3.743.170.195
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.25	102.655.345.616	10.915.294.033
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		827.362.126	2.048.447.126
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.26	827.362.126	2.048.447.126
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		296.048.215.099	183.055.332.823

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
	minh		
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	V.27	1.304.790.190	1.314.790.190
5. Ngoại tệ các loại (USD)		2.095.560,29	733.700,92
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010



Phạm Thị Kim Hồng

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Nguyễn Thị Phương Liên

Nguyễn Thị Phương Liên
Kế toán trưởng

Lâm Văn Kiệt

Lâm Văn Kiệt
T. Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
NĂM 2009**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	884.573.344.729	651.198.679.190
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	3.133.423.060	2.473.985.566
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	881.439.921.669	648.724.693.624
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	640.480.268.069	533.378.254.892
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		240.959.653.600	115.346.438.732
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	13.661.450.280	4.670.678.403
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.378.079.478	1.894.281.113
Trong đó: chi phí lãi vay	23		65.566.108	1.166.640.578
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	88.839.893.394	60.585.884.673
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	27.323.187.251	16.694.366.687
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		135.079.943.757	40.842.584.662
11. Thu nhập khác	31	VI.7	521.705.827	982.818.918
12. Chi phí khác	32		291.250.930	-
13. Lợi nhuận khác	40		230.454.897	982.818.918
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		135.310.398.654	41.825.403.580
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.18	36.192.162.203	11.916.350.986
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.8	(275.326.587)	35.369.524
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>99.393.563.038</u>	<u>29.873.683.070</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>11.044</u>	<u>3.319</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểuNguyễn Thị Phương Liên
Kế toán trưởngLâm Văn Kiệt
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

NĂM 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		135.310.398.654	41.825.403.580
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.9, 10	9.343.001.479	8.873.961.804
- Các khoản dự phòng	03		-	(629.000.000)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		108.812.549	(531.028.440)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.604.360.284)	(1.232.662.724)
- Chi phí lãi vay	06		65.566.108	1.166.640.578
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		141.223.418.506	49.473.314.798
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		13.588.058.231	(22.255.103.168)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		9.487.774.436	(24.894.888.871)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		9.870.782.888	3.121.787.563
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(35.191.710.965)	(1.171.504.049)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(51.904.108)	(1.204.742.338)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.18	(31.390.706.618)	(5.359.769.738)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(9.336.830.034)	(1.554.579.932)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		98.198.882.336	(3.845.485.735)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, 11	(2.543.350.911)	(2.642.899.001)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		51.100.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(25.913.000.000)	(6.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	9.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.489.929.487	1.232.662.724
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(24.915.321.424)	1.589.763.723

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-	-	
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-	-	
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.15	6.551.600.000	81.521.866.468		
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.15	(4.011.100.000)	(81.512.766.468)		
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(3.600.000.000)	(7.200.000.000)		
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(1.059.500.000)</i>	<i>(7.190.900.000)</i>		
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		72.224.060.912	(9.446.622.012)		
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	22.250.795.655	31.400.057.201		
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	297.360.466		
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	94.474.856.567	22.250.795.655		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Nguyễn Thị Phương Liên
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
T. Giám đốc

47d
K
H
T
V
H

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2009

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất.
- Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.
- Tiền và tương đương tiền**
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp giá đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 20
Máy móc và thiết bị	5 – 10
Phương tiện vận tải	6 – 10
Thiết bị văn phòng	3 – 6

Riêng các tài sản cố định được chuyển giao từ Công ty Liên doanh Lever Việt Nam theo Hợp đồng số 01/04/LVN/LIX ngày 08 tháng 12 năm 2004 được khấu hao theo phương pháp khối lượng sản phẩm sản xuất.

6. Tài sản cố định vô hình

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao trong 50 năm.

7. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước dài hạn

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

Chi phí sử dụng nhãn hiệu

Chi phí này được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 5 năm.

9. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

10. Trích lập dự phòng trợ cấp thôi việc

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho nhân viên đối với thời gian đã làm việc tại doanh nghiệp trước ngày 01 tháng 01 năm 2009. Mức trích dự phòng trợ cấp thôi việc là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp dự phòng trợ cấp thôi việc không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

11. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty là vốn đầu tư của chủ sở hữu và được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

12. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế.

Theo hướng dẫn tại khoản 2 điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 quy định chi tiết thi hành thuế thu nhập doanh nghiệp và theo khoản 1.2 mục III phần E Thông tư 128/2003/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm tiếp theo. Công ty đã đăng ký với Cục thuế TP. Hồ Chí Minh xin được hưởng ưu đãi bắt đầu từ năm 2004.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

14. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm. Việc xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm của tiền và các khoản nợ ngắn hạn có gốc ngoại tệ được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán (chi tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái) và được ghi bút toán ngược lại để xoá sổ dư vào đầu năm sau.
- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ dài hạn có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2008 : 16.977 VND/USD
31/12/2009 : 17.941 VND/USD

15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	951.546.359	1.057.065.601
Tiền gửi ngân hàng	43.129.351.974	21.193.730.054
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn dưới 3 tháng)	50.393.958.234	-
Cộng	<u>94.474.856.567</u>	<u>22.250.795.655</u>

2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (*)	7.000.000.000	-
Ủy thác vốn tại Công ty Tài chính Cổ phần hóa chất Việt Nam	18.913.000.000	-
Cộng	<u>25.913.000.000</u>	<u>-</u>

(*) Công ty đã cầm cố sổ tiết kiệm trị giá 250,000 USD để đảm bảo cho khoản vay ngắn hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu.

3. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Văn phòng Công ty	36.844.709.374	21.733.093.876
Chi nhánh Hà Nội	4.007.499.700	3.588.075.792
Cộng	<u>40.852.209.074</u>	<u>25.321.169.668</u>

4. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Văn phòng Công ty	7.146.124.874	34.775.753.706
Chi nhánh Hà Nội	48.828.778	17.010.400
Cộng	<u>7.194.953.652</u>	<u>34.792.764.106</u>

5. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế nhập khẩu phải thu	286.132.989	722.262.858
Phải thu chi phí gửi hàng mẫu	10.951.674	192.494.394
Phải thu thuế thu nhập cá nhân của nhân viên	-	88.130.449
Lãi dự thu tiền gửi tiết kiệm ngân hàng	63.330.797	-
Lãi ủy thác vốn	354.445.388	-
Phải thu khác	105.099.400	144.172.458
Cộng	<u>819.960.248</u>	<u>1.147.060.159</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**6. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng mua đang đi đường	4.467.026.100	-
Nguyên liệu, vật liệu	46.340.781.751	51.800.389.653
Công cụ, dụng cụ	100.535.909	102.820.849
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	2.331.366.053	6.455.860.057
Thành phẩm	15.127.111.740	15.890.659.664
Hàng hóa	211.518.683	463.784.449
Hàng hóa bất động sản	-	3.352.600.000
Cộng	<u>68.578.340.236</u>	<u>78.066.114.672</u>

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Chi phí khuyến mãi kinh doanh bất động sản	329.200.000	-	(329.200.000)	-
Chi phí chuyển nhượng quyền sử dụng đất	6.400.000	66.000.000	(72.400.000)	-
Chi phí quảng cáo	928.515.153	-	(928.515.153)	-
Chi phí hóa chất kiểm nghiệm	-	77.084.000	(74.762.000)	2.322.000
Công cụ dụng cụ	-	12.733.000	(12.733.000)	-
Cộng	<u>1.264.115.153</u>	<u>155.817.000</u>	<u>(1.417.610.153)</u>	<u>2.322.000</u>

8. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	69.178.341	23.667.200
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	8.112.345.034	-
Cộng	<u>8.181.523.375</u>	<u>23.667.200</u>

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Thiết bị văn phòng</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	23.616.806.245	25.965.198.964	5.340.602.542	2.793.875.190	57.716.482.941
Mua trong năm	-	2.003.865.500	183.809.524	128.694.069	2.316.369.093
Thanh lý, nhượng bán	-	(83.057.400)	(100.000.000)	(41.197.000)	(224.254.400)
Số cuối năm	<u>23.616.806.245</u>	<u>27.886.007.064</u>	<u>5.424.412.066</u>	<u>2.881.372.259</u>	<u>59.808.597.634</u>

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	5.549.232.926	14.227.292.930	2.899.398.573	1.145.992.631	23.821.917.060
---	---------------	----------------	---------------	---------------	----------------

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Cộng
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	14.028.398.593	19.653.453.258	3.642.887.507	1.808.554.723	39.133.294.081
Khấu hao trong năm	3.438.962.538	4.387.616.035	985.605.187	512.851.091	9.325.034.851
Thanh lý, nhượng bán	-	(83.057.400)	(100.000.000)	(41.197.000)	(224.254.400)
Số cuối năm	17.467.361.131	23.958.011.893	4.528.492.694	2.280.208.814	48.234.074.532
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	9.588.407.652	6.311.745.706	1.697.715.035	985.320.467	18.583.188.860
Số cuối năm	6.149.445.114	3.927.995.171	895.919.372	601.163.445	11.574.523.102
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Trong năm Công ty đã thực hiện khấu hao nhanh gấp 2 lần so với thời gian khấu hao bình thường cho một số máy móc thiết bị. Việc khấu hao nhanh này làm cho số khấu hao trong năm 2009 tăng 1.784.934.837 VND so với việc khấu hao theo thời gian khấu hao bình thường.

10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất
Nguyên giá	
Số đầu năm	898.331.500
Số cuối năm	898.331.500
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	49.408.231
Khấu hao trong năm	17.966.628
Số cuối năm	67.374.859
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	848.923.269
Số cuối năm	830.956.641
<i>Trong đó:</i>	
Tạm thời chưa sử dụng	-
Đang chờ thanh lý	-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng công trình phân xưởng sản xuất chất tẩy rửa và tổng kho phân phối.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**12. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Kết chuyển vào	
			chi phí SXKD	Số cuối năm
Tiền thuê đất	-	37.014.364.800	(629.042.500)	36.385.322.300
Chi phí sử dụng nhãn hiệu	-	68.181.818	-	68.181.818
Cộng	-	37.082.546.618	(629.042.500)	36.453.504.118

13. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Số đầu năm	666.357.681
Phát sinh tăng trong năm	275.326.587
Số cuối năm	941.684.268

14. Tài sản dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ký quỹ, ký cược dài hạn	3.400.000	-
Cộng	3.400.000	-

15. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng (*)	4.554.000.000	-
Vay ngắn hạn cá nhân	-	2.013.500.000
Cộng	4.554.000.000	2.013.500.000

(*) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu để bổ sung vốn lưu động. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc cầm cố sổ tiền gửi tiết kiệm (xem thuyết minh số V.2).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	6.366.600.000	(1.812.600.000)	4.554.000.000
Vay ngắn hạn cá nhân	2.013.500.000	185.000.000	(2.198.500.000)	-
Cộng	2.013.500.000	6.551.600.000	(4.011.100.000)	4.554.000.000

16. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Văn phòng Công ty	48.223.648.931	45.180.317.012
Chi nhánh Hà Nội	4.115.877.974	2.132.396.629
Cộng	52.339.526.905	47.312.713.641

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**17. Người mua trả tiền trước**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Văn phòng Công ty	661.658.802	8.326.017.627
Chi nhánh Hà Nội	63.781.951	59.515.955
Cộng	<u>725.440.753</u>	<u>8.385.533.582</u>

18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	471.262.383	9.717.686.410	(9.185.851.658)	1.003.097.135
Thuế GTGT theo Biên bản kiểm toán nhà nước và Quyết toán thuế của Cục thuế	-	349.255.463	-	349.255.463
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	7.480.158.669	(7.480.158.669)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	616.063.954	991.955.581	(1.324.865.944)	283.153.591
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.063.826.957	36.192.162.203	(31.390.706.618)	7.865.282.542
Thuế thu nhập doanh nghiệp theo Quyết toán thuế của Cục thuế	-	193.944.602	-	193.944.602
Thuế thu nhập cá nhân	177.006.859	91.514.491	(231.548.642)	36.972.708
Tiền thuế đất	-	253.072.450	(253.072.450)	-
Các loại thuế khác	-	5.000.000	(5.000.000)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	212.314.140	(15.388.184)	196.925.956
Cộng	<u>4.328.160.153</u>	<u>55.487.064.009</u>	<u>(49.886.592.165)</u>	<u>9.928.631.997</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

Hàng xuất khẩu	0%
Nước, dịch vụ vận chuyển	5%
Bột giặt, chất tẩy rửa lỏng	10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.13.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Hoạt động kinh doanh	Hoạt động chuyển quyền sử dụng đất	Cộng
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	132.165.507.754	3.144.890.900	135.310.398.654
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:			
<i>Các khoản điều chỉnh tăng</i>	<i>4.108.502.235</i>	-	<i>4.108.502.235</i>
<i>Các khoản điều chỉnh giảm</i>	<i>(2.093.234.295)</i>	-	<i>(2.093.234.295)</i>
Tổng thu nhập chịu thuế	134.180.775.694	3.144.890.900	137.325.666.594
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%		
Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp	33.545.193.924	1.367.346.500	34.912.540.424
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp bổ sung theo Biên bản kiểm toán Nhà nước năm 2008</i>	<i>1.279.621.779</i>	-	<i>1.279.621.779</i>
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	34.824.815.703	1.367.346.500	36.192.162.203

Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động chuyển quyền sử dụng đất do Chi cục thuế huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương tính như sau:

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo thuế suất 28%	1.020.824.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo biểu lũy tiến từng phần	346.522.500
Cộng	1.367.346.500

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

19. Phải trả người lao động

Lương kỳ 2 tháng 12 và tiền thưởng phải trả cho nhân viên.

Quỹ lương tại Công ty được thực hiện theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 11/2009/BB-HDQT ngày 31 tháng 12 năm 2009 và theo Công văn số 1250/HCVN-TCNS ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Tổng Công ty hóa chất Việt Nam, theo đó quỹ lương trong năm dựa trên doanh thu thực hiện.

20. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí hoa hồng và chiết khấu	3.086.014.214	1.938.618.069
Chi phí vận chuyển	680.722.857	376.230.792
Chi phí khác	-	65.000.000
Cộng	3.766.737.071	2.379.848.861

21. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	448.674.416	211.677.698
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp	60.583.510	96.470.401
Bảo hiểm y tế	-	2.969.460
Phải trả khác	580.943.551	325.098.441
Cộng	1.090.201.477	636.216.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

22. Phải trả dài hạn người bán

Phải trả Công ty Liên doanh Unilever Việt Nam.

23. Phải trả dài hạn khác

Nhận ký quỹ ký cược dài hạn.

24. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	786.482.152
Trích lập quỹ trong năm	458.972.208
Số chi trong năm	(284.442.855)
Số cuối năm	961.011.505

25. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	45.900.000.000	36.720.000.000
Vốn góp của các cổ đông khác	44.100.000.000	35.280.000.000
Cộng	90.000.000.000	72.000.000.000

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm trước	3.600.000.000
Tạm ứng cổ tức năm nay	-
Cộng	3.600.000.000

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	9.000.000	7.200.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	9.000.000	7.200.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	9.000.000	7.200.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.000.000	7.200.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	9.000.000	7.200.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển và quỹ dự phòng tài chính

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

26. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	1.727.081.500	(1.112.205.000)	614.876.500
Quỹ phúc lợi	321.365.626	(108.880.000)	212.485.626
Cộng	2.048.447.126	(1.221.085.000)	827.362.126

27. Nợ khó đòi đã xử lý

Số đầu năm	1.314.790.190
Nợ khó đòi đã được thu hồi được trong năm	(10.000.000)
Số cuối năm	1.304.790.190

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	884.573.344.729	651.198.679.190
- Doanh thu bán vật tư	39.232.703.936	8.895.992.651
- Doanh thu bán phế liệu	310.407.938	214.313.665
- Doanh thu bán thành phẩm	829.496.342.789	634.297.629.424
- Doanh thu hàng hóa	3.186.237.345	1.090.322.213
- Doanh thu vận chuyển, mặt bằng bốc xếp	5.448.561.821	6.700.421.237
- Doanh thu hàng hóa bất động sản	6.899.090.900	-
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(3.133.423.060)	(2.473.985.566)
- Chiết khấu thương mại	(2.659.735.058)	(2.024.769.419)
- Hàng bán bị trả lại	(473.688.002)	(449.216.147)
Doanh thu thuần	881.439.921.669	648.724.693.624
Trong đó:		
- Doanh thu bán vật tư	39.232.703.936	8.895.992.651
- Doanh thu bán phế liệu	310.407.938	214.313.665
- Doanh thu bán thành phẩm	826.362.919.729	631.823.643.858
- Doanh thu hàng hóa	3.186.237.345	1.090.322.213
- Doanh thu vận chuyển, mặt bằng bốc xếp	5.448.561.821	6.700.421.237
- Doanh thu hàng hóa bất động sản	6.899.090.900	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn vật tư	35.604.644.329	8.712.915.322
Giá vốn phế liệu	310.407.938	214.313.665
Giá vốn thành phẩm (*)	592.351.833.089	516.824.680.817
Giá vốn hàng hóa	3.186.237.376	1.085.231.304
Giá vốn dịch vụ vận chuyển, mặt bằng	5.272.945.337	6.541.113.784
Giá vốn hàng hóa bất động sản	3.754.200.000	-
Cộng	<u>640.480.268.069</u>	<u>533.378.254.892</u>

(*) Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	536.143.760.962	487.489.023.406
Chi nhân công trực tiếp	31.401.533.983	22.992.640.356
Chi phí sản xuất chung	20.122.924.686	17.278.124.556
Tổng chi phí sản xuất	587.668.219.631	527.759.788.318
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	4.124.494.004	(5.206.240.816)
Tổng giá thành sản xuất	591.792.713.635	522.553.547.502
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	763.547.924	(5.484.703.412)
Trừ giảm khác	(204.428.470)	(244.163.273)
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	<u>592.351.833.089</u>	<u>516.824.680.817</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	3.553.260.284	1.232.772.724
Lãi bán ngoại tệ	6.935.172.413	2.142.035.765
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	531.028.440
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.173.017.583	764.841.474
Cộng	<u>13.661.450.280</u>	<u>4.670.678.403</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	65.566.108	1.166.640.578
Lỗ bán ngoại tệ	-	153.044.615
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	108.812.549	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.203.700.821	572.858.712
Chi phí tài chính khác	-	1.737.208
Cộng	<u>3.378.079.478</u>	<u>1.894.281.113</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	7.921.210.123	2.971.447.872
Chi phí nguyên vật liệu bao bì	2.476.066.120	1.739.125.833
Chi phí khuyến mại	46.244.159.869	35.013.779.418
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	218.740.818	225.753.104



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí khấu hao tài sản cố định	808.726.090	388.045.805
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.552.704.387	14.462.079.452
Chi phí bằng tiền khác	10.618.285.987	5.785.653.189
Cộng	88.839.893.394	60.585.884.673

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	14.738.985.759	6.797.891.310
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	1.701.941.721	1.321.132.004
Chi phí đồ dùng văn phòng	292.443.051	252.425.894
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.619.242.468	2.292.933.485
Thuế, phí và lệ phí	325.052.450	320.156.450
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.968.188.115	2.920.923.378
Chi phí bằng tiền khác	3.677.333.687	2.788.904.166
Cộng	27.323.187.251	16.694.366.687

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Khách hàng chuyển tiền thừa	227.365.710	65.671.180
Tiền bồi thường hợp đồng	-	821.994.061
Thu từ các khoản nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ	10.000.000	1.000.000
Hàng được khuyến mãi không thu tiền	-	79.926.074
Thu do thanh lý tài sản cố định	51.100.000	-
Thu do chênh lệch giá	230.236.886	-
Thu nhập khác	3.003.231	14.227.603
Cộng	521.705.827	982.818.918

8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	99.393.563.038	29.873.683.070
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	99.393.563.038	29.873.683.070
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	9.000.000	9.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	11.044	3.319

Năm 2009 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 72.000.000.000 VND lên 90.000.000.000 VND từ quỹ đầu tư phát triển và từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Vì vậy Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước đã được điều chỉnh lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	634.348.125.416	536.132.138.217
Chi phí nhân công	60.423.319.703	36.893.034.105
Chi phí khấu hao tài sản cố định	9.343.001.479	8.873.961.804
Chi phí dịch vụ mua ngoài	34.290.816.116	27.053.677.961
Chi phí khác	13.631.682.520	7.289.526.180
Cộng	752.036.945.234	616.242.338.267

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

Thành viên chủ chốt	Nội dung giao dịch
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được nhận theo Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2008 số 06/2008/BB-HĐQT ngày 05 tháng 4 năm 2008 như sau: thù lao Hội đồng quản trị là 154.000.000 VND/năm và thù lao Ban kiểm soát là 34.000.000 VND/năm
Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng)	Tiền lương của Ban điều hành được trả theo quy chế tiền lương của Công ty

2. Thay đổi chính sách kế toán

Năm 2009 Công ty thay đổi chính sách kế toán liên quan đến việc xử lý chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ theo hướng dẫn của Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính (xem thuyết minh số IV.14). Theo đó, chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm của tiền, các khoản nợ ngắn hạn là 1.062.195.116 VND được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán (chi tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái) và phần lỗ chênh lệch tỷ giá từ việc đánh giá lại các khoản nợ phải trả dài hạn có gốc ngoại tệ cuối năm là 108.812.549 VND kết chuyển vào chi phí tài chính trong năm nay.

3. Thông tin khác

Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề sau: đơn vị tiền tệ trong kế toán; hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán cho nhà thầu nước ngoài; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung phương pháp kế toán cho một số nghiệp vụ kinh tế. Công ty sẽ áp dụng các qui định này trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2010 trở đi.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Nguyễn Thị Phương Liên
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

47498
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BỘT GIẶT
LIX
VĂN
HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	36.000.000.000	-	18.832.961.978	2.454.153.757	10.825.206.584	68.112.322.319
Tăng vốn do bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.967.038.022	-	-	-	(9.967.038.022)	-
Tăng vốn do bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển	18.832.961.978	-	(18.832.961.978)	-	-	-
Trả cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu	7.200.000.000	-	-	-	(7.200.000.000)	(7.200.000.000)
Chi cổ tức năm 2008 bằng tiền	-	-	-	-	29.873.683.070	29.873.683.070
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	29.873.683.070	29.873.683.070
Bổ sung từ giảm thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	5.958.175.493	-	-	5.958.175.493
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	8.972.716.000	1.495.453.000	(12.262.712.000)	(1.794.543.000)
Xóa số nợ phải thu khó đòi	-	-	-	(206.436.562)	-	(206.436.562)
Thuế phải nộp bổ sung theo Biên bản quyết toán thuế năm 2006	-	-	-	-	(353.845.599)	(353.845.599)
Số dư cuối năm trước	72.000.000.000	-	14.930.891.493	3.743.170.195	10.915.294.033	101.589.355.721
Số dư đầu năm nay	72.000.000.000	-	14.930.891.493	3.743.170.195	10.915.294.033	101.589.355.721
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	99.393.563.038	99.393.563.038
Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư gốc ngoại tệ	-	1.062.195.116	-	-	-	1.062.195.116
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	14.400.000.000	-	(14.400.000.000)	-	(3.600.000.000)	(3.600.000.000)
Chia cổ tức năm 2008 bằng tiền	-	-	-	-	(3.600.000.000)	(3.600.000.000)
Chia cổ tức năm 2008 bằng cổ phiếu	3.600.000.000	-	-	-	(256.585.499)	(256.585.499)
Thuế phải nộp bổ sung theo Biên bản quyết toán thuế năm 2007	-	-	-	-	(196.925.956)	(196.925.956)
Giảm khác	-	-	-	-	102.658.345.616	102.658.345.616
Số dư cuối năm nay	90.000.000.000	1.062.195.116	530.891.493	3.743.170.195	197.991.602.420	197.991.602.420

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2010



Handwritten signature

Phan Thị Kim Hồng
Người lập biểu

28

Nguyễn Thị Phương Liên
Kế toán trưởng

Lâm Văn Kiệt
7. Giám đốc